

UBND TỈNH NINH THUẬN
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: / STC-GSCĐT

Ninh Thuận, ngày tháng 3 năm 2025

V/v đề nghị hỗ trợ báo giá các loại cây
và phân bón tại huyện Thuận Bắc.

Kính gửi:

.....

Hiện nay, Sở Tài chính đang thực hiện khảo sát Yêu cầu định giá: Xác định đơn giá (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng, chi phí vận chuyển và các khuyến mãi) các loại cây và phân bón tại huyện Thuận Bắc (*mốc thời gian yêu cầu ngày 28/6/2019, ngày 12/6/2020 và ngày 29/3/2021*) (**Ghi chú: mốc thời gian yêu cầu hỗ trợ báo giá nếu không có tại thời gian trên, đề nghị hỗ trợ cung cấp giá trong 24 tháng gần nhất**). Do đó, đề nghị Quý Doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh các loại cây và phân bón hỗ trợ báo giá như sau:

ST T	Tên tài sản yêu cầu định giá	ĐVT	Khối lượng/ Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	2	3	4	5	6=4*5
	THUẬN BẮC				
I	GIÁ NGÀY 28/06/2019				
1	Cây Sộp, cao 4-5m, đường kính 80-100cm kích thước bầu 2x2x2m	Cây	10		
2	Cây Lộc Vừng, cao 4-5m, đường kính 20-25cm kích thước bầu 0.6x0.6x0.6m	Cây	13		
3	Cây Bằng Lăng, cao 3-3.5m, đường kính 18- 120cm kích thước bầu 0.6x0.6x0.6m	Cây	33		
4	Cây Sanh, cao 3.5-4m, đường kính 18-20cm kích thước bầu 0.6x0.6x0.6m	Cây	10		
5	Cây Móng Bò Tím, cao 3-4m, đường kính 8- 10cm kích thước bầu 0.6x0.6x0.6m	Cây	21		
6	Cây Cau, cao 1-2m, kích thước bầu 0.4x0.4x0.4m	Cây	1		
7	Cây Sen trồng trong hồ (mật độ 4 cây/m ²)	Cây	2.820,00		
8	Cây Dầu, cao 3-4m, đường kính 8-10cm kích thước bầu 0.6x0.6x0.6m	Cây	93		
9	Cây Bông Giấy trực cao 1.8-2m; đường kính chậu 1.2m	Cây	1		
10	Cây chống gỗ dài bình quân 2.5m	Cây	723		
11	Phân bò trồng cây	m ³	106,75		
12	Phân hữu cơ	Kg	20.381,14		
II	GIÁ NGÀY 12/06/2020				

ST T	Tên tài sản yêu cầu định giá	ĐVT	Khối lượng/ Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	2	3	4	5	6=4*5
13	Cây Dầu rái, cao 7-8m, đường kính 18-20cm kích thước bầu 0.6x0.6x0.6m	Cây	402		
14	Cây chống gỗ dài bình quân 2.5m	Cây	1.608		
15	Phân bò trồng cây	m ³	36,9		
16	Phân hữu cơ	Kg	710,8		
III	GIÁ NGÀY 29/03/2021				
17	Cây Giáng Hương, cao 4-5m, đường kính 80- 100cm kích thước bầu 2x2x2m	Cây	20		
18	Cây Bằng Lăng, cao 3-3.5m, đường kính 18- 120cm kích thước bầu 0.6x0.6x0.6m	Cây	27		
19	Cây Ngũ Sắc (mật độ 2500 cây/100m2)	Cây	36.347,50		
20	Cây Chuối Ngọc (mật độ 2500 cây/100m2)	Cây	19.322,50		
21	Cây Ngọc Kỳ Lân, cao 3.5-4m, đường kính 18- 20cm kích thước bầu 0.8x0.8x0.8m	Cây	6		
22	Cỏ Lá gừng	m ²	9.168,60		
23	Cây Hoa Giấy (mật độ 2500 cây/100m2)	Cây	7.000,0		
24	Cây chống gỗ dài bình quân 2.5m	Cây	212		
25	Phân hữu cơ	Kg	24.984,4		
TỔNG CỘNG					

Sở Tài chính đề nghị Quý Doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh các loại cây và phân bón hỗ trợ báo giá gửi về Sở Tài chính, **chậm nhất ngày 17/3/2025**, địa chỉ số 30 đường 16 tháng 4, TP. Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận (Fax: 0259 3833404, điện thoại: 02593 825 131).

*** Sở Thông tin và Truyền thông:** Đề nghị đăng Cổng Thông tin điện tử tỉnh Ninh Thuận để Quý Doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh các loại cây và phân bón hỗ trợ báo giá.

Mong sớm nhận được sự hỗ trợ, phúc đáp của Quý Doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh các loại cây và phân bón./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cơ quan An ninh điều tra, Bộ Công an;
- Trang thông tin điện tử Sở Tài chính;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, GCSĐT.TTV

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hùng